TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST
Ngày 13-6-2019
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Đặng Thị Liễu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hồng D, sinh năm 1983; ĐKHKTT: Thôn V, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; hiện trú tại: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Bị đơn: Anh Đỗ Đình H, sinh năm 1981; trú tại: Thôn V, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 11/02/2019 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Trần Thị Hồng D trình bày:

Chị kết hôn với anh Đỗ Đình H ngày 27/11/2001, trước khi cưới được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã L trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc gì. Sau khi cưới chị về gia đình anh H làm dâu, đến tháng 10/2003 vợ chồng ra ăn ở riêng; thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2009 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H sa vào con đường nghiện ma túy, không chịu lao động mà còn đem bán hết tài sản trong gia đình để mua ma túy sử dụng. Chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh không nghe còn đánh đập chị. Đến tháng 2/2019 anh H tiếp tục đánh chị nên

chị phải bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn anh H.

Về con chung: Vợ chồng chị có 03 con là Đỗ Thu T, sinh ngày 29/9/2005; Đỗ Thùy L, sinh ngày 16/8/2008; Đỗ Minh C, sinh ngày 19/9/2012; Hiện cả ba cháu đang ở cùng chị. Ly hôn chị xin nuôi cả 03 cháu và không đề nghị anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Tại phiên tòa hôm nay, chị đồng ý để anh H trực nuôi dưỡng cháu C, còn chị trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và cháu L, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đỗ Đình H trình bày: Anh đồng ý với lời trình bày của chị D về quá trình đăng ký kết hôn, thời gian chung sống. Anh xác định trong thời gian vợ chồng chung sống với nhau thỉnh thoảng có phát sinh mâu thuẫn nhưng mâu thuẫn là không đáng kể, anh không bỏ chị D nhưng nay chị D bỏ anh thì anh cũng hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con như chị D trình bày là đúng. Ly hôn, anh xin nuôi dưỡng cháu C, để chị D nuôi dưỡng cháu T và cháu L; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch thụ lý vụ án hôn nhân gia đình về việc ly hôn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thu lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thông báo thụ lý vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định pháp luật. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi khai mạc phiên toà đến khi nghị án, đảm bảo vô tư, khách quan, đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị giải quyết ly hôn cho chị D và anh H, giao chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và cháu L, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu C, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là chị Trần Thị Hồng D đối với bị đơn là anh Đỗ Đình H. Vì vậy, quan hệ pháp

luật trong vụ án là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về pháp luật áp dụng giải quyết vụ án: Ngày 11/02/2019 chị Trần Thị Hồng D có đơn xin ly hôn với anh Đỗ Đình H và đề nghị giải quyết về con chung. Vì vậy pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án là Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Anh Đỗ Đình H là bị đơn có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Trần Thị Hồng D và anh Đỗ Đình H đều thể hiện: Việc kết hôn giữa chị D và anh H trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L vào ngày 27/11/2001. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh H là hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng, ban đầu hai vợ chồng sống hòa thuận nhưng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xảy ra cãi vã, chửi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn, theo chị D là do anh H sa vào con đường nghiện ma túy, không chịu lao động mà còn đem bán hết tài sản trong gia đình để mua ma túy sử dụng. Chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh không nghe còn đánh đập chị; theo anh H thì mâu thuẫn vợ chồng không đáng kể, anh không bỏ chị D nhưng nay chị D bỏ anh thì anh cũng hoàn toàn nhất trí. Qua xác minh tại gia đình anh H thì nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do kinh tế khó khăn, anh H chơi bời, nghiện ma túy dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi chửi nhau. Địa phương cho biết: Vợ chồng chị D anh H có cãi chửi nhau, có lần còn đánh nhau phải báo cáo chính quyền địa phương để hòa giải, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H nghiện ma túy nên kinh tế gia đình khó khăn. Đến tháng 2/2019 vợ chồng bắt đầu sống ly thân, chị D về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Xét thấy, cuộc sống hai vợ chồng chị D anh H thường xảy ra cãi chửi nhau, vợ chồng đã từng đánh nhau, anh H nghiện ma túy và hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2019 cho đến nay. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D.

[5]. Về con chung: Vợ chồng chị D và anh H đều xác nhận có 03 con chung là cháu Đỗ Thu T, sinh ngày 29/9/2005; Đỗ Thùy L, sinh ngày 16/8/2008; Đỗ Minh C, sinh ngày 19/9/2012; Hiện cả ba cháu đang ở cùng chị D. Ly hôn chị xin nuôi 02 cháu là cháu Đỗ Thu T và cháu Đỗ Thùy L, để anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Minh C, không đề nghị anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh H cũng đề nghị người trực tiếp nuôi các cháu như chị D. Hiện nay cả chị D và anh H là lao động tự do tại địa phương, có thu nhập và cả chị D, anh H đều không có nhà, đất ở riêng mà vẫn đang ở cùng bố, mẹ đẻ của anh, chị, cả ba cháu đang sống cùng chị D. Vì vậy, để đảm bảo điều kiện sinh hoạt, cuộc sống của các cháu thì giao cháu Đỗ Thu T và Đỗ Thùy L cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Đỗ Minh C cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị D nuôi hai cháu, anh H nuôi một cháu nhưng chị D không đề nghị anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[6]. Về tài sản chung, tài sản riêng; công nợ; công sức đóng góp: Chị D và anh H đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

[7]. Về án phí: Chị Trần Thị Hồng D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Hồng D với anh Đỗ Đình H.

Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Hồng D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đỗ Thu T, sinh ngày 29/9/2005 và Đỗ Thùy L, sinh ngày 16/8/2008; anh Đỗ Đình H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đỗ Minh C, sinh ngày 19/9/2012; không ai phải đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Hồng D phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004994 ngày 15/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Chị D đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã L , huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa